

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày 12/3/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâu Bá Địa và bà Vi Thị Khiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài- Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở TAND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Xông Bá C**; tên gọi khác: Không, Sinh ngày 16 tháng 02 năm 2004, tại **xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An**. Nơi cư trú **Bản X, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Xông Lìa N** và bà **Lâu Y P**; vợ con: Chưa có; tiền án: không, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ **Công an huyện K**, tỉnh Nghệ An.

*Người bào chữa cho bị cáo **Xông Bá C**:* Ông **Lê Công T**- Trợ giúp viên của **Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N**.

2. Mùa **Thắng L**; tên gọi khác: Không, Sinh ngày 30 tháng 5 năm 2002, tại **xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An**. Nơi cư trú: **Bản Sơn H, xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa Bá S, sinh năm 1980 và bà Hạ Y D, sinh năm 1984; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 112/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 113/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 119/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù của 03 bản án ngày 07/11/2019.

- Bản án số 26/2020/HS-ST ngày 07/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/3/2021.

Tiền án: có 01 tiền án (bản án số 60/2022/HSST ngày 26/5/2022 của TAND huyện Kỳ Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2023, chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Nghệ An.

*** Người bị hại:**

- Cháu Già Chứng K, sinh năm 2007

Trú tại: Bản K, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An

Người giám hộ cho cháu G Chứng Kiểm: Ông Già Bá V, sinh năm 1985- Là bố đẻ của cháu Già Chứng K. Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị hại Già C: Ông Nguyễn Văn H1- Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Già Bá Chia- Sinh năm 1990

Địa chỉ: Bản K, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

+ Cháu Xâm Bá L1, sinh năm 2006

Người Đại diện hợp pháp: Ông Xông Nhìa L2, sinh năm 1978

Địa chỉ: Địa chỉ: Bản B, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An

Vắng mặt tại phiên toà.

+ Cháu Xông Bá G1, sinh năm 2006

Người đại diện hợp pháp: Ông Xông Chá X, sinh năm 1980

Địa chỉ: **Bản B, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An**

Có mặt tại phiên toà.

+ Cháu **Lầu Bá K1**, sinh năm 2007

+ Người đại diện hợp pháp: Ông **Lầu Bá C1**, sinh năm 1985

Trú tại: **Bản T, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An.**

Có mặt tại phiên toà.

+ Cháu **Xông Bá G2** (Tên thường gọi: **Xông Bá T1**), sinh năm 2009

Người đại diện hợp pháp: Ông **Xông Bá H2**, sinh năm 1985

Trú tại: **Bản B, xã N, huyện K, Nghệ An.**

Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2023, hai bị cáo **Xông Bá C**, **Mùa Thắng L3** cùng hai người bạn là **Xông Bá X1**, **Xông Bá T2** ngồi uống rượu tại phòng trọ của **Xông Bá H3**, trong lúc ngồi uống rượu thì **Xông Bá C** kể cho cả nhóm nghe việc em họ là **Xông Bá T1**, sinh năm 2009, trú tại **bản X, xã N, huyện K bị Già C** đánh, đồng thời **C** rủ **Mùa Thắng L3** “*Tý ta đi đập thẳng ni để trả thù cho thằng em*” thì mùa **Thắng L3** đồng ý.

Do không biết phòng trọ của Già Chứng Kiếm ở đâu nên bị cáo **Xông Bá C** cùng bị cáo **M** Thắng Lợi đến phòng trọ của **Xông Bá L4**, sinh năm 2006 (học sinh lớp 11, **Trường THPT K4**) để hỏi, trước khi đi bị cáo **C** mang theo 01 (một) con dao dài khoảng 29 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dắt vào thắt lưng quần. Khi đến phòng trọ của **Xông Bá L4** thì **Mùa Thắng L3**, **Xông Bá C**, **Xông Bá X1** và **Xông Bá L4** tiếp tục ngồi uống rượu, quá trình uống rượu thì **Xông Bá C** lấy điện thoại có hình của Già Chứng Kiếm rồi hỏi **Xông Bá L4** “*có biết thằng ni không?*”, **Xông Bá L4** trả lời lại “*Thằng K ở bên H*”, sau đó **Xông Bá C** tiếp tục bàn với **M** Thắng Lợi việc đi đánh Già Chứng Kiếm. Vì không biết cụ thể phòng trọ của Già Chứng Kiếm ở đâu nên **Xông Bá L4** đã gọi điện hỏi **Xông Bá G1**, sinh năm 2006, trú tại bản Buộc Mú, **xã N** (hiện đang ở trọ tại khu trọ **H**), đồng thời rủ **G1** sang cùng tham gia uống rượu. Một lúc sau, **Xông Bá G1** có mặt tại phòng trọ của **Xông Bá L4** cùng tham gia uống rượu với nhóm **Mùa T**, **Xông Bá C**. Cả nhóm ngồi uống rượu được khoảng 15 phút thì **Già Bá C2** nói “*đừng uống nữa, đi đi*”, **M** Thắng Lợi trả lời “*đi thì đi*”. Sau đó, **Xông Bá L4** sử dụng xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 37K1-231.92 chở **Xông**

Bá C và Mùa T đến khu T, trên đường đi Xồng B nói với Xồng Bá C “*bạn em, đừng đập hán*”, Xồng Bá C trả lời “*ừ, anh vô nói chuyện tý anh ra*”. Khi đến nơi phòng trọ của Già Chứng Kiếm thì Xồng Bá C mở cửa thì thấy K và Lầu Bá K1 đang nằm trên giường, thấy vậy bị cáo Xồng Bá C nhảy lên giường dùng tay, chân đâm, đá vào người của Già Chứng Kiếm, Lầu Bá K1 định vào can ngăn nhưng bị bị cáo Mùa Thắng L3 nhay vào dùng tay tát, đánh vào vùng đầu để ngăn cản. Lúc này bị cáo Xồng Bá C rút dao bầu mang theo chém một nhát từ trên xuống vào vùng lưng của Già Chứng Kiếm nhưng K đưa tay lên đỡ dẫn đến bị thương ở cánh tay phải. Sau khi chém xong, bị cáo Xồng Bá C đi ra cửa còn bị cáo M Thắng Lợi tiếp tục dùng dép đánh vào đầu và đánh vào hông của Già Chứng Kiếm, thấy vậy bị cáo Xồng Bá C tiếp tục quay lại tát vào mặt một phát rồi cùng với Mùa Thắng L3 đi về.

Sáng ngày 22/12/2023, khi biết đang bị lực lượng Công an truy tìm nên Xồng Bá C và Mùa T đã bỏ trốn tại khu vực rừng thuộc khối C, thị trấn M, huyện K đến ngày 23/12/2023 thì 02 đối tượng bị Công an huyện K bắt giữ.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Nghệ An có Quyết định trưng cầu giám định số 68 để trưng cầu giám định tổn thương trên cơ thể do thương tích gây nên đối với Già Chứng Kiếm.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh N số 700/TPPY ngày 26/12/2023 thể hiện:

+ Các kết quả chính:

- Một vết thương phần mềm 1/3 dưới sau cánh tay bên phải, đã được xử lý, khâu vết thương.

+ Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Già Chứng Kiếm tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm).

Ngày 28/12/2023, Già Bá C3 đại diện cho bị hại Già Chứng Kiếm đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo Xồng Bá C, Mùa Thắng L3 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

+ Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) con dao dài khoảng 29 cm, một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng gỗ, mũi bằng kim loại màu đen dài 17cm, phần rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 02 cm, có gắn đai bằng kim loại ở hai đầu.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Già Chứng Kiểm yêu cầu các bị cáo **Xông Bá C** và **Mùa Thắng L3** phải bồi thường số tiền 45.087.200đ (bốn mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm đồng), đến nay các bị cáo cũng như gia đình chưa bồi thường số tiền trên.

Tại bản cáo trạng số 07/CT- VKS- KS ngày 29/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố các bị cáo bị cáo **Xông Bá C** và **Mùa Thắng L3** về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kỳ Sơn giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng số 07/CT- VKS- KS ngày 29/01/2024 và đề nghị hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Xông Bá C** mức án từ 20 (Hai mươi) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Mùa Thắng L3** mức án từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận bồi thường của các bị cáo theo yêu cầu của bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Buộc các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 45.987.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015 tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm: 01 (một) con dao dài khoảng 29 cm, một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng gỗ, mũi bằng kim loại màu đen dài 17cm, phần rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 02 cm, có gắn đai bằng kim loại ở hai đầu không có giá trị sử dụng.

- Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo **Xông Bá C** và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo **Mùa Thắng L3** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự: Buộc bị cáo **Xông Bá C** và bị cáo **Mùa Thắng L3** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Người bào chữa cho bị cáo **Xông Bá C** trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo lần đầu phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện **V1** đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị hại Già Chứng Kiếm trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để đưa ra bản án nghiêm khắc đối với các bị cáo. Bởi vì các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của bị hại một cách côn đồ trong lúc bị hại đang lứa tuổi vị thành niên cần được bảo vệ cả về sức khỏe lẫn tinh thần. Yêu cầu các bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp không có tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan CSĐT **Công an huyện K**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên toà: + Bị cáo **Xông Bá C** đề nghị Trợ giúp viên Nhà nước thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N** bào chữa cho bị cáo và người bào chữa đồng ý bào chữa cho bị cáo **Xông Bá C** là đúng quy định của pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Người bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Trợ giúp viên Nhà nước thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N** bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và trợ giúp viên đồng ý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đúng quy định của pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng là cháu **Xâm Bá L1**, cháu **Xông Bá T1** và người đại diện hợp pháp, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại, người làm chứng trong giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội, Kết luận giám định, vật chứng đã được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 21/12/2023, tại khu trọ **H thuộc khối D, thị trấn M, huyện K, tỉnh Nghệ An**, **Xông Bá C** đã có hành vi dùng dao nhọn chém vào tay gây thương tích cho anh **G Chứng Kiểm**, hậu quả anh **K** bị thương tích 02%. Bị cáo **Mùa Thắng L3** là người giúp sức tích cực cho **Xông Bá C** nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với **Xông Bá C**.

Tại thời điểm các bị cáo **Xông Bá C** và **Mùa Thắng L3** thực hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đầy đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình, mặc dù người bị hại và bị cáo không quen biết và không có mâu thuẫn với nhau nhưng các bị cáo đã có hành vi côn đồ, ngang ngược lao vào dùng vũ lực đâm, đá, dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm chém vào tay gây thương tích cho anh **G Chứng Kiểm** với tỉ lệ thương tích 02% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Về hành vi của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này cần bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự cấu kết, bàn bạc trước với nhau. Bị cáo **Xông Bá C** là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí phạm tội, rủ bị cáo **Mùa Thắng L3** đi đánh nhau để trả thù cho em của mình là **Xông Bá T1** thì bị cáo **L3** đã đồng ý ngay và bị cáo **Xông Bá C** là người trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho bị hại là anh **G** Chứng Kiềm, tuy bị cáo **Mùa Thắng L3** không trực tiếp dùng dao nhọn chém và gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo **Mùa Thắng L3** đã giúp sức tích cực, dùng tay tát, đánh vào vùng đầu để ngăn cản anh **Lầu Bá K2** khi anh **K2** có ý định vào can ngăn, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo **Xông Bá C** dùng hung khí chém anh **Già Chứng K**. Do đó, các bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong vụ án. Xét nhân thân của các bị cáo và hành vi phạm tội đối với người bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là những người có ý thức chấp hành pháp luật kém, có thái độ hung hãn, còn đồ nên cần phải xét xử các bị cáo một bản án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng: + Đối với bị cáo **Xông Bá C** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Đối với bị cáo **Mùa Thắng L3** mặc dù tuổi đời còn trẻ nhưng đã liên tục phạm tội, có nhân thân xấu, hơn nữa bị cáo vừa chấp hành xong bản án “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Như vậy chứng tỏ bị cáo **Mùa Thắng L3** coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện nên việc để bị cáo ở ngoài xã hội sẽ không có tác dụng giáo dục, răn đe vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài hơn bị cáo **Xông Bá C** để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình, xã hội.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo **Xông Bá C** và **Mùa T** đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đối với bị cáo **Xông Bá C** lần đầu phạm tội, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1, Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo **Mùa Thắng**

L3 phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS. Các tình tiết giảm nhẹ này cần được áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Đối với anh **Xông Bá L4** và **Xông Bá G1** là những người đi cùng **Xông Bá C** và **M** Thắng Lợi đến phòng trọ của Già Chứng Kiếm, tuy nhiên 02 người này không bàn bạc cũng như không tham gia việc gây thương tích cho Già Chứng Kiếm nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về vật chứng: Xét thấy vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao dài khoảng 29 cm, một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng gỗ, mũi bằng kim loại màu đen dài 17cm, phần rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 02 cm, có gắn đai bằng kim loại ở hai đầu.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại quá trình điều tra bị hại Già Chứng Kiếm yêu cầu các bị cáo **Xông Bá C** và **Mùa Thắng L3** phải bồi thường số tiền 45.087.000đ (bốn mươi lăm triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng) bao gồm các chi phí sau: Tiền khám chữa bệnh: 987.200 đồng (chín trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm đồng); tiền ăn, ở, đi lại, sinh hoạt cho người chăm sóc cho bị cáo tại **Trung tâm y tế huyện K** trong từ ngày 22/12/2023 đến 28/12/2023 là 7.000.000 đồng (Bảy triệu); tiền ngày công mất thu nhập: 07 ngày x 300.000 đồng = 2100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng); tiền thiệt hại về tổn thất, tinh thần của bị hại 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng). Tổng số tiền bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường là: 45.897.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Tại phiên toà, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan yêu cầu bồi thường các khoản sau:- Bị hại yêu cầu bồi thường: Tiền khám chữa bệnh: 987.000 đồng (chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng); tiền tổn thất về tinh thần: 35.000.000 đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường là: 35.987.000 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Người đại diện quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có ý kiến gì về yêu cầu này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **G** Bá Chia yêu cầu các bị cáo

bồi thường các khoản sau: Tiền ăn, ở, đi lại, sinh hoạt thời gian anh chăm sóc cho bị cáo tại Trung tâm y tế huyện K từ ngày 22/12/2023 đến ngày 28/12/2023 là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), tiền công mất thu nhập thực tế: 07 ngày x 300.000 đồng = 2100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền anh Già Bá C3 yêu cầu các bị cáo bồi thường là 9.100.000 đồng (chín triệu một trăm nghìn đồng).

Các bị cáo Xồng Bá C và Mùa Thắng L3 không có ý kiến gì và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Người bào chữa cho bị hại, bị cáo không đề nghị xét mức độ lỗi của hai bị cáo để buộc các bị cáo phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường theo tỉ lệ phần trăm. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tính mức độ lỗi đối với bị cáo Xồng Bá C và Mùa Thắng L3 như sau: Bị cáo Xồng Bá C là người là người rủ rê và trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho Già Bá K3, do đó bị cáo Xồng Bá C phải chịu trách nhiệm bồi thường với số tiền lớn hơn là 70%, bị cáo Mùa Thắng L3 phải chịu bồi thường 30% trên tổng số tiền thiệt hại.

Như vậy bị cáo Xồng Bá C phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Già Chứng Kiểm số tiền: $35.897.000 \text{ đồng} \times 70\% = 25.190.000 \text{ đồng}$, bồi thường cho anh G Bá Chia số tiền $9100.000 \text{ đồng} \times 70\% = 6.370.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền bị cáo Xồng Bá C phải chịu trách nhiệm bồi thường là 31.560.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bị cáo Mùa Thắng L3 phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại Già Chứng Kiểm số tiền: $35.897.000 \text{ đồng} \times 30\% = 10.796.000 \text{ đồng}$, bồi thường cho anh G Bá Chia số tiền $9100.000 \text{ đồng} \times 30\% = 2.730.000 \text{ đồng}$. Tổng số tiền bị cáo Mùa Thắng L3 phải bồi thường là 13.526.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

[6] Về án phí:

- Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Xồng Bá C và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Mùa Thắng L3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí dân sự: Buộc bị cáo Xồng Bá C và bị cáo Mùa Thắng L3 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền các bị cáo phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[7] Về các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tại phiên toà và việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và mức hình phạt:

+ Áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Xông Bá C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo **Xông Bá C** 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. (Tức là ngày 23/12/2023).

+ Áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **M** Thắng Lợi phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo **M** Thắng Lợi 2 (Hai) năm 6(**S1**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. (Tức là ngày 23/12/2023).

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, 587 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc các bị cáo **Xông Bá C** và **M** Thắng Lợi phải liên đới bồi thường cho anh **Già Bá K3** và anh **G** Bá Chia tổng số tiền 45.987.000 đồng ; Cụ thể:- Bị cáo **Xông Bá C** phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại **Già Chứng Kiếm** số tiền: 25.190.000 đồng (Hai mươi lăm triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), bồi thường cho anh **G** Bá Chia số tiền 6.370.000 đồng (Sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo **Xông Bá C** phải chịu trách nhiệm bồi thường là 31.560.000 đồng (Ba mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Bị cáo **Mùa Thắng L3** phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại **Già Chứng Kiếm** số tiền: 10.796.000 đồng (Mười triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng), bồi thường cho anh **G** Bá Chia số tiền 2.730.000 đồng (Hai triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo **Mùa Thắng L3** phải bồi thường là 13.526.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng)

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao dài khoảng 29 cm, một lưỡi sắc, mũi nhọn, cán bằng gỗ, mũi bằng kim loại màu đen dài 17cm, phần rộng nhất 4,5cm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 12cm, đường kính 02 cm, có gắn đai bằng kim loại ở hai đầu. (Chi tiết vật chứng được thể hiện tại

Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn ngày 30/01/2024).

[4] Về án phí:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo **Xông Bá C** và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo **Mùa Thắng L3** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Xông Bá C** phải chịu 1.5780.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo **Mùa Thắng L3** phải chịu 676.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Người bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại, người bào chữa cho bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Về nội dung thi hành án phần dân sự: “Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Kỳ Sơn
- Công an huyện Kỳ Sơn
- THA hình sự
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Kiên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Kỳ Sơn
- Công an huyện Kỳ Sơn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM***Thẩm Phán- Chủ tọa phiên toà***

- *THA hình sự*
- *Người tham gia Tổ tụng*
- *Chi cục THADS*
- *Lưu hồ sơ*

Phan Văn Kiên

